

**GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020****Results - Day 3****Event 301 Boys 11 & Under 50 LC Meter Freestyle**

KLLT: 25.60 # 16/07/2018 Thi Do Dinh				HCM	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Duong Van, Hoang Quy	11	TT Tdtt Quoc Phong 4	28.00	29.25	
2 Nguyen Nam, Gia Bao	11	TP Ho Chi Minh	30.00	29.71	
3 Thai Vi, Duc	11	TP Ho Chi Minh	30.00	30.56	
4 Le Van, Chieu	11	Da Nang	30.00	31.14	
5 Duong Minh, Dien	11	TT Tdtt Quoc Phong 4	30.00	31.31	
6 Mai Duc, Hieu	10	TT Tdtt Quoc Phong 5	31.00	31.40	
7 Dao Nguyen Thanh, Vinh	11	TT Tdtt Quoc Phong 5	31.00	32.51	
8 Ly Tri, Khai	11	Can Tho	30.00	32.77	
9 Lam Vi, Toan	11	TT Tdtt Quan 6	31.00	33.40	
10 Nguyen Minh, Luan	11	Can Tho	32.00	34.07	
11 Tran Nhat, Hao	11	Long An	30.00	34.29	
12 Ngo Nguyen, Tuan Anh	11	Quang Binh	32.00	35.72	
13 Le Thanh, Dat	11	Long An	33.00	37.65	
14 Pham Le, Thien Bao	10	Da Nang	35.00	37.71	
15 Pham Minh, Hung	11	Binh Thuan	NT	38.60	
16 Pham Van, Nguyen	11	Thanh Hoa	NT	40.96	
17 Nguyen Van, Tung	11	Binh Dinh	34.70	44.36	
--- Nguyen Huynh, Dong Quan	11	TP Ho Chi Minh	NT	X30.67	
--- La Quoc, Tan	11	TP Ho Chi Minh	NT	X32.26	
--- Truong, Thien Khiem	10	Da Nang	NT	X35.48	
--- Vo Tri, Nhan	9	Can Tho	NT	X42.14	

**Event 302 Girls 11 & Under 50 LC Meter Freestyle**

KLLT: 28.75 # 18/07/2017 Xuyen Nguyen T My				QP4	
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Thuy, Hien	11	TT Tdtt Quoc Phong 4	30.00	30.40	
2 Ho Kha, Han	11	Long An	31.00	30.76	
3 Le Thi, Thanh Tuyen	11	Dong Nai	30.00	30.91	
4 Nguyen Quynh, Thy	11	TT Tdtt Quoc Phong 4	31.00	32.11	
5 Tran Ngoc, Bang Tam	11	TP Ho Chi Minh	31.00	32.29	
6 Tran Pham, Tu Minh	11	Dong Nai	32.60	32.54	
7 Nguyen Thanh, Thuy	11	Quang Ninh	31.20	33.11	
8 Do Tran Hoang, Anh	11	Clb Rach Mieu	32.00	33.19	
9 Nguyen Diep, Anh Thu	11	Can Tho	30.00	33.61	
10 Tran Thuy, Vy	11	Can Tho	31.10	33.83	
11 Bui Quynh, Anh	11	Ha Noi	32.50	34.18	
12 Pham Anh, Thu	11	Thanh Hoa	NT	34.57	
13 Pham Thi, Thuy Tien	11	Hai Duong	32.00	34.98	
14 Hoang Thi, Kieu Mai	11	Hai Duong	32.00	35.07	
15 Le Ngan, Khanh	11	Da Nang	35.00	35.12	
16 Pham Hai, Thanh	11	Thanh Hoa	NT	35.23	
17 Nguyen Thi, Yen Nhi	11	Hai Phong	NT	35.84	
18 Nguyen Minh, Ha	11	TT Tdtt Quoc Phong 5	33.00	35.87	
19 Nguyen Hoang, Thao Nhi	11	Da Nang	36.00	36.09	
20 Dinh Thi, Thuy Huong	11	Phu Tho	NT	36.30	
21 Nguyen Hieu, Nhung	11	Nghe An	37.00	36.97	
22 Nguyen Thanh, Tra	11	Phu Tho	NT	40.53	
23 Doan Thi, Truc Anh	11	Tay Ninh	NT	45.03	
24 Le Tuong, Vy	9	Nghe An	45.00	45.05	
--- Nguyen Tuyen, Anh	10	Hai Duong	NT	X36.11	

## GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020

## Results - Day 3

**(Event 302 Girls 11 & Under 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
--- Do Ngoc, Mai	11	Hai Duong	NT	X38.22	
--- Le Ngoc, Hieu Lam	11	Thanh Hoa	NT	X39.81	

**Event 303 Boys 12-13 50 LC Meter Freestyle**

KLLT: 25.99 # 12/2015 Nguyen Minh Hien

HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Bui Sy, Nhat	13	TP Ho Chi Minh	26.50	26.79	
2 Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	26.60	26.82	
3 Nguyen Huu, Duc	13	Ha Noi	27.00	27.82	
4 Le Thanh, Danh	12	Long An	28.00	27.93	
5 Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	28.00	28.26	
6 Le Gia, Bao	13	Vinh Long	27.00	28.30	
7 Nguyen Minh, Phuoc	13	Can Tho	29.00	28.42	
8 Lam Diep, Chi Nguyen	13	Tra Vinh	29.00	28.75	
9 Vo Minh, Tai	13	Da Nang	28.00	28.76	
10 Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	28.92	
11 Ho Hoang, Khanh	13	Tra Vinh	28.00	28.95	
12 Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	28.00	29.03	
13 Hoang Tan, Ngoc Minh	12	Clb Rach Mieu	29.00	29.23	
14 Phan Le Thien, Thong	12	Clb Rach Mieu	28.90	29.73	
15 Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	29.00	30.23	
16 Bui Duy, Thanh	13	Quang Tri	28.40	30.53	
17 Ta Viet, Anh	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	30.00	30.89	
*18 Nguyen Quang, Trung Hieu	12	Clb Chi Lang	30.00	30.96	
*18 Huynh Truong, That	13	TT Tdtt Quoc Phong 4	28.00	30.96	
20 Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	31.66	
21 Truong Tran, Gia Tuyen	13	Binh Thuan	NT	32.18	
22 Do Anh, Dung	12	Long An	30.00	32.49	
23 Phan Tang, Minh Chuyen	12	Binh Thuan	NT	33.62	
24 Vo Trong, Hieu	12	Nghe An	36.00	34.60	
25 Pham Ngoc, Huynh	12	Thanh Hoa	NT	37.42	
26 Tran Nhat, Tan	13	Binh Dinh	31.50	38.15	
--- Nguyen Phan Nhat, Quang	12	TP Ho Chi Minh	NT	X28.62	
--- Tran Anh, Tu	12	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	X28.80	
--- Doan Nguyen, Huy Dat	12	Clb Chi Lang	NT	X30.38	
--- Nguyen Thanh, Son	12	Can Tho	NT	X31.27	
--- Ngo Quang, Hieu	12	Hai Duong	NT	X34.89	

**Event 304 Girls 12-13 50 LC Meter Freestyle**

KLLT: 27.54 # 5/2014 Nguyen Diep Phuong Tram

TP.HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
*1 Nguyen Kha, Nhi	12	TP Ho Chi Minh	28.50	28.87	
*1 Pham Nguyen, Nhu Y	13	Vinh Long	28.00	28.87	
3 Nguyen Ngoc, Thuy Tien	12	TP Ho Chi Minh	29.00	28.99	
4 Le Quynh, Nhu	12	Dong Nai	29.00	29.45	
5 Le Thi, Thuy Trang	12	Da Nang	28.00	29.61	
6 Le Thu, Thuy	13	Dong Nai	28.80	29.72	
7 Dinh Thi, Ngoc Diep	13	Ha Noi	29.00	29.84	
8 Huynh Nguyen, Nghi	13	Can Tho	29.00	29.89	
9 Do Ngoc, Hoang Lam	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	28.50	30.11	
10 Vu Thi, Phuong Anh	12	Clb Quan Tan Binh	29.00	30.40	
11 Le Thi, Tuyet Ngan	12	Long An	30.00	31.25	

## GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020

## Results - Day 3

**(Event 304 Girls 12-13 50 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
12 Lam Gia, Han	12	Clb Ky Dong	30.00	31.45	
13 Nguyen Mai, Anh	12	TT Tdtt Quoc Phong 4	31.00	31.66	
14 Nguyen Tu, Anh	13	Nghe An	31.00	32.06	
15 Le Thi, Hue	13	Quang Ninh	30.80	32.36	
16 Do Thi, Tuyet Mai	13	Hai Phong	NT	32.57	
17 Nguyen Phan, Thao Nguyen	12	Quang Ninh	30.50	32.75	
18 Le Mai, Anh	12	Clb Ky Dong	31.00	32.92	
19 Dao Thi, Anh	12	Ha Noi	32.00	33.22	
20 Tran Le, Tuyet Nghi	12	Binh Dinh	32.00	33.77	
21 Pham Thu, Huong	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	31.50	34.03	
22 Lam Vu Nguyen, Ky	12	Tra Vinh	NT	36.33	
23 Pham Thi Thuy, Hoa	12	Thanh Hoa	NT	36.40	
24 Nguyen Phuong, Linh	12	Vinh Long	30.00	36.56	
25 Bui Thi, Be Nhi	13	Tay Ninh	NT	37.05	
26 Nguyen Thi, Phuong Vy	13	Tay Ninh	NT	38.89	
--- Nguyen Phuong, Nghi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X30.18	
--- Mai Van, Anh	12	Clb Rach Mieu	NT	X31.89	
--- Dang Nguyen Phuong, Tram	12	Clb Rach Mieu	NT	X31.95	

**Event 305 Boys 14-15 50 LC Meter Freestyle**

KLLT: 24.36 # 5/2018

Nguyen Tran Hung

QP5

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen Duy, Khoa	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	26.50	25.07	
2 Mai Tran, Tuan Anh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	26.00	25.08	
3 Nguyen Quang, Thuan	14	TT Tdtt Quoc Phong 4	25.00	25.48	
4 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	25.00	25.60	
5 Vo Dinh, Phi	15	Hai Phong	25.50	25.63	
6 Nguyen Xuan, Tung	14	Can Tho	26.00	25.91	
7 Huynh Dang, Khoa	14	Clb Lam Son	26.50	26.70	
8 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	26.30	26.75	
9 Pham Hoang, Nam	15	Tien Giang	26.00	26.76	
10 Le Trong, Phuc	15	An Giang	26.00	26.88	
11 Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	27.20	26.95	
12 Le Manh, Cuong	14	Ha Noi	27.90	27.68	
13 Tran Nguyen, Trung Hiêu	14	Da Nang	27.00	27.75	
14 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	26.00	28.18	
15 Hoang Van, Thinh	14	Quang Binh	26.50	28.27	
16 Truong Tran, Gia Tong	14	Binh Thuan	NT	29.12	
17 Nguyen Dau, Quang Sang	14	Nghe An	29.00	29.29	
--- Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	X28.23	

**Event 306 Girls 14-15 50 LC Meter Freestyle**

KLLT: 27.24 # 18/07/2019

Van Pham Thi

THA

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Vo Thi, My Tien	15	Long An	28.00	27.71	
2 Dang Ai, My	14	An Giang	28.00	28.09	
3 Tran Thi, Hong Gam	15	Long An	28.00	28.36	
4 Ngo Thi Thuy, Tien	15	Quang Binh	28.00	28.92	
5 Nguyen Thi My, Xuyen	14	TT Tdtt Quoc Phong 4	28.00	29.29	
6 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	TT Tdtt Quoc Phong 4	28.00	29.39	
7 Le Ngoc, Minh Thu	14	Can Tho	30.00	30.55	
8 Nguyen Thu, Thao	14	Ha Noi	30.01	30.94	

**GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020****Results - Day 3****(Event 306 Girls 14-15 50 LC Meter Freestyle)**

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
9	Doan Kim, Binh	14	Clb Boi Lan Phu Tho	31.00	31.17	
10	Le Diem, Quynh	14	Ha Noi	31.00	32.18	
11	Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	29.80	33.81	

**Event 307 Boys 18 & Under 50 LC Meter Tu do,Vo dich tre**

KLLT: 23.89 # 16/07/2019 Jeremie Luong

HCM

KLQG: 22.87 \* 2017 Le Nguyen Paul

An Giang

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Tran Hung, Nguyen	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	25.50	24.16	
2	Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	24.00	24.18	
3	Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	24.60	24.63	
4	Le Hoang Minh, An	17	TP Ho Chi Minh	24.58	24.78	
5	Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	24.60	24.96	
6	Bui Thai, Tu	17	Long An	24.60	25.18	
7	Vo Minh, Khang	18	Long An	24.50	25.29	
8	Nguyen Binh, Thoi	18	Da Nang	24.70	25.51	
9	Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	25.90	25.87	
10	Nguyen Van, An	16	Hai Duong	NT	26.09	
11	Tran Le, Thanh Nhan	17	Vinh Long	25.00	26.19	
12	Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	25.00	26.44	
13	Nguyen Nhat, Duc	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	26.00	26.65	
14	Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	26.00	27.18	
15	Le Thanh, Duoc	16	TT Tdtt Quoc Phong 4	25.00	27.95	
---	Luong, Jeremie	21	TP Ho Chi Minh	NT	X23.51 #	
---	Hoàng Quy, Phuoc	27	Da Nang	NT	X23.90	
---	Cao Van, Dung	17	Ha Noi	NT	X24.35	
---	Vu Van, Dong	16	Ha Noi	NT	X27.10	
---	Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	NT	X29.91	
---	Bui Duy, Phuc	15	Quang Tri	28.00	DNF	

**Event 308 Girls 18 & Under 50 LC Meter Tu do,vo dich tre**

KLLT: 26.58 # 18/07/2018 Phuong Tram Nguyen Diep

HCM

KLQG: 26.15 \* 8/2017 Nguyen T Anh Vien

Quan Doi

	<b>Name</b>	<b>Age</b>	<b>Team</b>	<b>Seed Time</b>	<b>Finals Time</b>	<b>Points</b>
1	Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	26.90	26.81	
2	Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	27.10	27.72	
3	Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	28.00	28.27	
4	Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	29.00	28.49	
5	Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	28.00	29.22	
6	Nguyen Thi, Huong Giang	15	Da Nang	29.00	29.39	
7	Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	29.00	29.48	
8	Le Thi, Nhu Quynh	15	Da Nang	28.00	29.76	
9	Le Thi Lam, Lam	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	29.00	29.92	
10	Doan Gia, Khanh	16	Tay Ninh	29.00	31.99	
11	Nguyen Ho, Thanh Binh	17	Binh Dinh	31.20	32.05	
12	Hoang Mai, Huong Lan	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	29.00	32.90	
13	Tran Hoang, Uyen Nhi	16	Binh Thuan	NT	34.46	
---	Nguyen Thi, Anh Vien	24	TT Tdtt Quoc Phong 4	NT	X28.15	
---	Nguyen Huynh, Bao Nhi	13	TP Ho Chi Minh	NT	X32.20	

## GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020

## Results - Day 3

## Event 309 Boys 12-13 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 1:00.01 # 5/2019		Mai Tran Tuan Anh		Quoc Phong 5		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Do Tran, Hoang Loc	13 TP Ho Chi Minh	1:02.00	1:02.15		
2	Tran Ngoc, Bach	13 Clb Boi Lan Phu Tho	1:03.00	1:05.53		
3	Nguyen Tri, Phong	12 Can Tho	1:04.00	1:05.93		
4	Nguyen Tran, Minh Luan	13 TT Tdtt Quoc Phong 5	1:11.00	1:07.08		
5	Nguyen Huu, Duc	13 Ha Noi	1:09.00	1:08.57		
6	Huynh Truong, That	13 TT Tdtt Quoc Phong 4	1:05.00	1:08.84		
7	Le Thanh, Danh	12 Long An	1:12.00	1:09.38		
8	Le Gia, Bao	13 Vinh Long	1:04.00	1:09.51		
9	Vo Minh, Tai	13 Da Nang	1:09.00	1:09.78		
10	Ngo Minh, Chien	13 Quang Binh	1:13.00	1:10.03		
11	Nguyen Minh, Phuoc	13 Can Tho	1:07.00	1:10.95		
12	Duong Minh, Thong	13 Clb Ky Dong	1:12.00	1:12.24		
13	Tran Van, Nguyen Quoc	12 Da Nang	1:10.00	1:12.70		
14	Ta Viet, Anh	12 TT Tdtt Quoc Phong 5	1:15.00	1:14.98		
15	Bui Duy, Thanh	13 Quang Tri	NT	1:21.52		
16	Ngo Quang, Hieu	12 Hai Duong	NT	1:23.12		
17	Do Anh, Dung	12 Long An	1:18.00	1:31.72		
---	Tran, Tien	11 Clb Boi Lan Phu Tho	NT	X1:12.06		

## Event 310 Girls 12-13 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 1:00.02 # 5/2014		Nguyen Diep Phuong Tram		TP.HCM		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Pham Nguyen, Nhu Y	13 Vinh Long	1:05.00	1:06.22		
2	Le Thu, Thuy	13 Dong Nai	1:08.00	1:08.48		
3	Thach Thi, Diem My	13 Dong Nai	1:08.00	1:09.11		
4	Le Thi, Thuy Trang	12 Da Nang	1:06.00	1:09.21		
5	Huynh Nguyen, Nghi	13 Can Tho	1:08.00	1:10.77		
6	Nguyen Kha, Nhi	12 TP Ho Chi Minh	1:07.00	1:11.59		
7	Do Ngoc, Hoang Lam	12 TT Tdtt Quoc Phong 5	1:15.00	1:12.14		
8	Lam Gia, Han	12 Clb Ky Dong	1:09.00	1:12.32		
9	Nguyen Mai, Anh	12 TT Tdtt Quoc Phong 4	1:10.00	1:15.67		
10	Pham Thu, Huong	13 TT Tdtt Quoc Phong 5	1:17.00	1:16.32		
11	Dao Thi, Anh	12 Ha Noi	1:14.00	1:17.70		
12	Tran Le, Tuyet Nghi	12 Binh Dinh	1:14.50	1:19.52		
---	Nguyen Phuong, Thao	12 TT Tdtt Quoc Phong 5	NT	X1:15.31		

## Event 311 Boys 14-15 100 LC Meter Butterfly

KLLT: 56.01 # 5/2020		Ho Nguyen Duy Khoa		Quoc Phong 5		
Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points	
1	Ho Nguyen Duy, Khoa	15 TT Tdtt Quoc Phong 5	57.00	56.12		
2	Mai Tran, Tuan Anh	14 TT Tdtt Quoc Phong 5	58.00	57.67		
3	Nguyen Quang, Thuan	14 TT Tdtt Quoc Phong 4	58.00	58.64		
4	Huynh Ha, Trong Khoi	15 Ben Tre	59.00	1:00.01		
5	Tran The, Luong	15 Quang Ninh	59.70	1:00.86		
6	Vo Minh, Hieu	14 Dong Nai	1:01.00	1:01.89		
7	Vo Dinh, Phi	15 Hai Phong	1:00.00	1:03.66		
8	Nguyen Xuan, Tung	14 Can Tho	1:02.00	1:04.10		
9	Nguyen Van, An	15 Quang Binh	1:02.00	1:04.16		
10	Nguyen Trung, Tay	15 Da Nang	1:04.00	1:04.60		
11	Nguyen Quoc, Khanh	14 Clb Rach Mieu	1:08.00	1:07.32		

**GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020****Results - Day 3****(Event 311 Boys 14-15 100 LC Meter Butterfly)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
12 Hoang Van, Thinh	14	Quang Binh	1:02.00	1:09.48	
13 Nguyen Dau, Quang Sang	14	Nghe An	1:10.00	1:09.81	
14 Doan Van, Giang	15	Hai Duong	NT	1:20.99	
--- Le Nguyen, Thanh Dan	14	TP Ho Chi Minh	NT	X1:05.04	

**Event 312 Girls 14-15 100 LC Meter Butterfly**

KLLT: 1:03.73 # 5/2015

Nguyen Diep Phuong Tram

TP.HCM

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Dang Ai, My	14	An Giang	1:04.00	1:05.45	
2 Vo Thi, My Tien	15	Long An	1:05.00	1:06.07	
3 Ngo Thi Thuy, Tien	15	Quang Binh	1:04.00	1:08.04	
4 Bui Quynh, Anh	15	Hai Phong	1:10.00	1:09.78	
5 Le Ngoc, Minh Thu	14	Can Tho	1:07.00	1:10.06	
6 Doan Kim, Binh	14	Clb Boi Lan Phu Tho	1:09.29	1:10.07	
7 Nguyen Thi My, Xuyen	14	TT Tdtt Quoc Phong 4	1:08.00	1:10.23	
8 Nguyen Thi, Bich Ngoc	15	TT Tdtt Quoc Phong 4	1:04.00	1:11.37	
9 Nguyen Thu, Thao	14	Ha Noi	1:13.80	1:19.89	

**Event 313 Boys 18 & Under 100 LC Meter Buom,Vo dich tre**

KLLT: 54.83 # 6/2011

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

KLQG: 53.07 \* 11/2011

Hoang Quy Phuoc

Da Nang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Hoang, Khang	17	Vinh Long	55.50	55.99	
2 Tran Hung, Nguyen	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	57.00	56.21	
3 Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	57.50	58.27	
4 Phuong Duc, Binh	17	Ha Noi	58.00	58.30	
5 Nguyen, Nam	16	TP Ho Chi Minh	58.50	58.69	
6 Nguyen Van, Hai	17	Ha Noi	57.90	59.58	
7 Tran Le, Thanh Nhan	17	Vinh Long	57.00	1:00.64	
8 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	58.00	1:01.39	
9 Ngo Vy, Bao Huy	16	Hai Phong	57.50	1:02.86	
10 Nguyen Nhat, Duc	18	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:00.00	1:03.67	
11 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	56.00	1:07.87	
12 Nguyen Van, Bao	14	Long An	NT	1:08.17	
--- Cao Van, Dung	17	Ha Noi	NT	X58.14	
--- Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	NT	X58.96	
--- Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	NT	X1:02.15	
--- Hoang Van, Hai	16	Da Nang	NT	X1:03.00	

**Event 314 Girls 18 & Under 100 LC Meter Buom,Vo dich tre**

KLLT: 1:01.95 # 6/2011

Nguyen T Kim Tuyen

Tp Ho Chi Minh

KLQG: 1:00.69 \* 6/2014

Nguyen T Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Le Thi, Thanh Van	16	Hai Duong	1:04.00	1:02.72	
2 Tran Ngoc, Thi	17	TP Ho Chi Minh	1:02.50	1:03.84	
3 Ton Nu, My Ngoc	17	Da Nang	1:04.00	1:05.06	
4 Pham Thi, Van	15	Thanh Hoa	1:03.00	1:05.89	
5 Nguyen Thi, Nhat Lam	17	Vinh Long	1:05.00	1:07.08	
6 Lam My, Ngan	15	TP Ho Chi Minh	1:06.00	1:08.38	
7 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	NT	1:09.70	
8 Thach Thi, Thao Suong	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:07.00	1:10.98	
9 Le Thi Lam, Lam	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:10.00	1:11.96	

## GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020

## Results - Day 3

**(Event 314 Girls 18 & Under 100 LC Meter Buom,Vo dich tre)**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
10	Nguyen Hoang, Dung	17	Ben Tre	1:05.00	1:15.06	
11	Le Thi, Kim Anh	16	Binh Thuan	NT	1:35.74	

**Event 315 Boys 18 & Over 100 LC Meter Butterfly**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Hoàng Quy, Phuoc	27	Da Nang	54.00	54.77	
2	Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	55.00	56.01	
3	Huynh Man, Dat	19	Long An	NT	56.77	
4	Tran Duy, Khoi	23	TP Ho Chi Minh	55.56	57.05	
5	Ngo Dinh, Chuyen	19	Quang Ninh	55.80	57.20	
6	Truong The, Anh	21	TT Tdtt Quoc Phong 5	57.00	57.27	
7	Nguyen Ngoc, Trien	23	Hai Phong	57.50	58.12	
8	Ngo Phuoc, Tan	19	An Giang	57.00	58.61	
9	Tran Tan, Trieu	22	Long An	55.00	59.54	
10	Pham Thanh, Bao	19	Ben Tre	59.00	1:00.13	
11	Do Chien, Thang	19	Hai Phong	57.00	1:01.64	
12	Truong Ngoc, Tong	19	Binh Dinh	59.20	1:04.10	

**Event 316 Girls 18 & Over 100 LC Meter Butterfly**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1	Nguyen Thi, Anh Vien	24	TT Tdtt Quoc Phong 4	1:02.00	1:01.73	
2	Le Thi, My Thao	24	Binh Phuoc	1:00.36	1:02.13	
3	Nguyen Diep, Phuong Tram	19	TP Ho Chi Minh	1:05.00	1:06.43	
4	Mai Thi, Linh	20	Quang Binh	1:03.00	1:07.09	
5	Nguyen Thi, Dieu Linh	23	TT Tdtt Quoc Phong 5	1:04.00	1:07.94	
6	Le Thi, Thien Kim	21	Long An	1:05.00	1:12.05	
7	Tran Ha, Trang	19	Hai Phong	1:08.00	1:17.42	
8	Ngo Thi, Hien	19	Da Nang	1:10.00	1:21.41	

**Event 317 Boys 12-13 400 LC Meter Freestyle**

	Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
	KLLT: 4:10.15 # 5/2019					
	Mai Tran Tuan Anh					
	Quoc Phong 5					
1	Trinh Truong, Vinh	13	TP Ho Chi Minh	4:28.00	4:21.17	
2	Huynh Tuan, Anh	13	TP Ho Chi Minh	4:27.00	4:26.83	
3	Nguyen Tri, Phong	12	Can Tho	4:30.00	4:38.12	
4	Le Thanh, Danh	12	Long An	5:10.00	4:41.94	
5	Phan Le Thien, Thong	12	Clb Rach Mieu	4:45.00	4:42.78	
6	Pham Hong, Gia Bao	13	Clb Ky Dong	4:40.00	4:42.94	
7	Nguyen Tran, Minh Luan	13	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:50.00	4:44.06	
8	Nguyen Minh, Phuoc	13	Can Tho	4:58.00	4:45.03	
9	Do Tran, An	12	Clb Nguyen Binh Khiem	4:50.00	4:45.07	
10	Le Gia, Bao	13	Vinh Long	NT	4:46.68	
11	Hoang Tan, Ngoc Minh	12	Clb Rach Mieu	4:50.00	4:47.75	
12	Le Nhat, Quang	13	Hai Phong	4:28.00	4:50.61	
13	Tran Van, Nguyen Quoc	12	Da Nang	4:54.00	4:50.90	
14	Ngo Minh, Chien	13	Quang Binh	4:40.00	4:51.20	
15	Tran Ngoc, Bach	13	Clb Boi Lan Phu Tho	4:48.00	4:51.35	
16	Doan Nguyen, Huy Dat	12	Clb Chi Lang	5:00.00	4:52.55	
17	Nguyen Tin, Nghia	12	Clb Chi Lang	5:02.00	4:58.62	
18	Ta Viet, Anh	12	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:50.00	4:59.74	
19	Vo Minh, Tai	13	Da Nang	4:56.00	5:01.62	
20	Pham Van, Xuan	13	Hai Duong	NT	5:06.88	

## GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020

## Results - Day 3

**(Event 317 Boys 12-13 400 LC Meter Freestyle)**

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
21 Do Anh, Dung	12	Long An	5:20.00	5:22.14	
22 Nguyen Nam, Khanh	12	Hai Duong	NT	5:34.03	
23 Bui Duy, Thanh	13	Quang Tri	NT	5:41.95	
24 Vo Trong, Hieu	12	Nghe An	5:35.00	5:48.87	
--- Nguyen Quoc, Thuan	13	TP Ho Chi Minh	NT	X4:39.86	
--- Tran Anh, Tu	12	Clb Nguyen Binh Khiem	NT	X4:44.78	
--- Nguyen Phan Nhat, Quang	12	TP Ho Chi Minh	NT	X4:47.12	
--- Nguyen Quang, Trung Hieu	12	Clb Chi Lang	NT	X5:13.83	
--- Lam Vi, Toan	11	TT Tdtt Quan 6	NT	X5:23.52	
--- Nguyen Thanh, Son	12	Can Tho	NT	X5:31.75	

**Event 318 Boys 14-15 400 LC Meter Freestyle**

KLLT: 3:59.01 # 7/2017

Nguyen Huu Kim Son

An Giang

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Ho Nguyen Duy, Khoa	15	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:10.00	4:00.29	
2 Nguyen Quang, Thuan	14	TT Tdtt Quoc Phong 4	4:07.00	4:01.60	
3 Mai Tran, Tuan Anh	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:10.00	4:02.96	
4 Ta Minh, Hieu	15	Hai Phong	4:04.00	4:07.90	
5 Nguyen Xuan, Tung	14	Can Tho	4:15.00	4:23.80	
6 Nguyen Van, An	15	Quang Binh	4:25.00	4:25.49	
7 Tran The, Luong	15	Quang Ninh	4:25.00	4:25.62	
8 Nguyen Le, Truyen Dat	14	Dong Nai	4:25.00	4:28.20	
9 Nguyen Tran, Khang	14	Clb Rach Mieu	4:27.00	4:35.35	
10 Huynh Dang, Khoa	14	Clb Lam Son	4:15.00	4:37.15	
11 Nguyen Trung, Tay	15	Da Nang	4:38.00	4:38.35	
12 Tran Hoang, Nguyen	14	Clb Quan Tan Binh	4:30.00	4:39.90	
13 Tran Nguyen, Trung Hieu	14	Da Nang	4:55.00	4:58.70	
14 Pham Le Minh, Huy	14	Clb Chi Lang	4:45.00	5:05.61	
15 Le Anh, Tu	15	Hai Phong	NT	5:12.77	
16 Nguyen Dau, Quang Sang	14	Nghe An	5:20.00	5:28.60	
--- Le Nguyen, Thanh Dan	14	TP Ho Chi Minh	NT	X4:50.23	

**Event 319 Boys 18 & Under 400 LC Meter Tu do, Vo dich tre**

KLLT: 3:50.68 # 16/07/2018

Hoang Nguyen Huy

QBH

KLLQ: 3:48.85 \* 10/2018

Nguyen Huy Hoang

Quang Binh

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Nguyen Huu, Kim Son	18	Da Nang	3:54.00	3:55.19	
2 Bui Huu, Hieu	16	Can Tho	3:56.00	3:56.46	
3 Tran Hung, Nguyen	17	TT Tdtt Quoc Phong 5	3:55.00	3:57.83	
4 Vo Tri, Trung	16	An Giang	4:00.00	4:05.33	
5 Do Ngoc, Vinh	16	Ha Noi	4:09.00	4:08.34	
6 Le Do, Gia Khang	15	TP Ho Chi Minh	4:08.00	4:11.47	
7 Vo Minh, Khang	18	Long An	4:00.00	4:14.40	
8 Truong Viet, Vu	16	TP Ho Chi Minh	4:08.00	4:14.89	
9 Cao Van, Dung	17	Ha Noi	4:07.00	4:15.07	
10 Nguyen Van, Bao	14	Long An	4:56.00	4:31.57	
11 Nguyen Quoc, Khai Hoan	17	Da Nang	4:04.00	4:32.75	
12 Truong, Nghia	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	4:35.00	4:41.46	
--- Nguyen Huy, Hoang	20	Quang Binh	NT	X3:52.51	
--- Tran Tan, Trieu	22	Long An	NT	X3:59.49	
--- Nguyen Viet, Tuong	16	Da Nang	NT	X4:04.99	
--- Ngo Tuan, Lam	15	Da Nang	NT	X4:34.33	



## GIAI BOI VO DICH TRE QUOC GIA 2020 - 15/07/2020 to 20/07/2020

## Results - Day 3

## Event 320 Girls 18 &amp; Under 1500 LC Meter Tu do,Vo dich tre

KLLT: 17:07.67 # 7/2013

Le T My Thao

Binh Phuoc

KLQG: 16:28.18 \* 5/2017

Nguyen T Anh Vien

Quan Doi

Name	Age	Team	Seed Time	Finals Time	Points
1 Do Ngoc, Que Tran	16	Long An	17:30.00	17:48.63	
2 Nguyen Vu, Ngoc Anh	14	TP Ho Chi Minh	19:45.00	19:56.71	
3 Luong Kha, Vy	14	TT Tdtt Quoc Phong 5	20:30.00	20:29.52	
--- Tran Tan, Trieu	22	Long An	NT	X15:59.66*	

## Event 321 Mixed 18 &amp; Under 400 LC Meter Tu do,Vo dich tre Relay

KLLT: 3:47.01 # 18/07/2019

TP Ho Chi minh

HCM

KLQG: 3:39.30 \* 12/2018

Nguyen Minh, Nguyen D Phuong, Tran Ngoc, Luong

TP Ho Chi Minh

Khoi,jeremie,Tram,Anh

Team	Relay	Seed Time	Finals Time	Points
1 Da Nang	A	NT	3:49.63	
1) Ngo Van, Phap M18	2) Nguyen Quoc, Khai Hoan M17	3) Ton Nu, My Ngoc W17	4) Nguyen Thi, Huong Giang W15	
2 TP Ho Chi Minh	A	NT	3:51.89	
1) Le Hoang Minh, An M17	2) Tran Ngoc, Thi W17	3) Lam My, Ngan W15	4) Nguyen, Nam M16	
3 Long An	A	NT	3:53.46	
1) Vo Minh, Khang M18	2) Do Ngoc, Que Tran W16	3) Doan Thi, Phuong W16	4) Bui Thai, Tu M17	
4 Vinh Long	A	NT	3:55.23	
1) Tran Le, Thanh Nhan M17	2) Nguyen Hoang, Khang M17	3) Nguyen Le, Phuong Thao W17	4) Nguyen Thi, Nhat Lam W17	
5 TT Tdtt Quoc Phong 5	A	NT	4:07.84	
1) Nguyen Nhat, Duc M18	2) Thach Thi, Thao Suong W15	3) Le Thi Lam, Lam W13	4) Do Ngoc, Hoang Cang M17	